

Số: 295/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm
giai đoạn 2010 - 2015”**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
CÔNG VĂN BẢN
Số:..... 001/2010
Ngày.....tháng.....năm
Kính chuyển:.....

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010 - 2015” với các nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

a) Học nghề, lập nghiệp là quyền lợi và nghĩa vụ của lao động nữ; phụ nữ chủ động tham gia học nghề để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, góp phần tăng sức cạnh tranh của nguồn nhân lực, tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội;

b) Tăng cơ hội học nghề, tạo việc làm cho phụ nữ; đặc biệt phụ nữ khu vực nông thôn, phụ nữ độ tuổi trung niên, phụ nữ dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng di dời, giải tỏa;

c) Nhà nước tăng cường đầu tư phát triển dạy nghề, tạo việc làm cho phụ nữ; có chính sách huy động mọi nguồn lực trong xã hội quan tâm dạy nghề, tạo việc làm cho phụ nữ; chú trọng đầu tư phát triển các cơ sở dạy nghề thu hút nhiều lao động nữ, đặc biệt là các cơ sở dạy nghề thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

2. Mục tiêu của Đề án:

a) Mục tiêu chung: tăng cường công tác đào tạo nghề cho phụ nữ là góp phần bảo đảm quyền được học nghề và có việc làm của phụ nữ trong Luật Bình đẳng giới; tăng tỷ lệ lao động nữ được đào tạo nghề và nâng cao chất lượng, hiệu quả sức cạnh tranh của lao động nữ; tạo cơ hội để phụ nữ có thể tìm kiếm việc làm có thu nhập ổn định, giúp xóa đói, giảm nghèo và nâng cao vị thế cho phụ nữ; đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Mục tiêu cụ thể:

- 70% trở lên lao động nữ được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước về dạy nghề và việc làm;

- Tỷ lệ lao động nữ trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh học nghề đạt 40%, trong đó tăng nhanh tỷ lệ lao động nữ được đào tạo trung cấp nghề, cao đẳng nghề; tỷ lệ lao động nữ có việc làm sau khi học nghề tối thiểu đạt 70%;

- Các cơ sở dạy nghề, giới thiệu việc làm thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các cấp Hội phụ nữ thực hiện tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm và tạo việc làm cho khoảng 100.000 phụ nữ hàng năm, trong đó khoảng 50.000 lao động nữ được đào tạo nghề.

II. ĐỐI TƯỢNG

Lao động nữ trong độ tuổi lao động, ưu tiên dạy nghề cho các đối tượng là người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi, người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ có thu nhập tối đa bằng 150% thu nhập của hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người trong diện thu hồi đất canh tác, phụ nữ bị mất việc làm trong các doanh nghiệp.

III. CHÍNH SÁCH

1. Chính sách đối với người học:

- Lao động nữ thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi, người có công với cách mạng, hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người bị thu hồi đất canh tác, lao động nữ bị mất việc làm trong các doanh nghiệp được hỗ trợ chi phí học nghề ngắn hạn (trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng) với mức tối đa 03 triệu đồng/người/khoá học (mức hỗ trợ cụ thể theo từng nghề và thời gian học nghề thực tế); hỗ trợ tiền ăn với mức 15.000đ/ngày thực học/người; hỗ trợ tiền đi lại theo giá vé giao thông công cộng với mức tối đa không quá 200.000đ/người/khoá học đối với người học nghề xa nơi cư trú từ 15 km trở lên;

- Lao động nữ (cả nông thôn và thành thị) thuộc diện hộ có thu nhập tối đa bằng 150% thu nhập của hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học nghề ngắn hạn (trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng) với mức tối đa 2,5 triệu đồng/người/khoá học (mức hỗ trợ cụ thể theo từng nghề và thời gian học nghề thực tế);

- Lao động nữ khác được hỗ trợ chi phí học nghề ngắn hạn (trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng) với mức tối đa 02 triệu đồng/người/khoá (mức hỗ trợ cụ thể theo từng nghề và thời gian học nghề thực tế);

- Lao động nữ học nghề được vay vốn để học theo quy định hiện hành về tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Lao động nữ làm việc ổn định tại chỗ (nơi cư trú) sau khi học nghề được ngân sách hỗ trợ 100% lãi suất đối với khoản vay học nghề;

- Lao động nữ là người dân tộc thiểu số thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi, người có công với cách mạng, hộ nghèo có thu nhập tối đa bằng 150% thu nhập của hộ nghèo học các khoá học trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được hưởng chính sách dạy nghề đối với học sinh dân tộc thiểu số nội trú;

- Lao động nữ sau khi học nghề được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm để tự tạo việc làm;

- Lao động nữ sau khi học nghề tham gia sản xuất kinh doanh, tự tạo việc làm được ưu tiên hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm từ các hoạt động hỗ trợ việc làm của Đề án này và các chương trình xúc tiến thương mại hiện hành;

- Mỗi lao động nữ chỉ được hỗ trợ học nghề một lần theo chính sách của Đề án này. Những người đã được hỗ trợ học nghề theo các chính sách khác của Nhà nước thì không được tiếp tục hỗ trợ học nghề theo chính sách của Đề án này. Riêng những người đã được hỗ trợ học nghề nhưng bị mất việc làm do nguyên nhân khách quan thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định tiếp tục hỗ trợ học nghề để chuyển đổi việc làm theo chính sách của Đề án này nhưng tối đa không quá 03 lần.

- Mức hỗ trợ học nghề sẽ được điều chỉnh khi có sự thay đổi chính sách chung.

2. Chính sách đối với giáo viên, giảng viên:

Áp dụng chính sách với giáo viên, giảng viên theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức về học nghề và việc làm; về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với dạy nghề và việc làm cho phụ nữ:

- Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp có kế hoạch truyền thông về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc học nghề và việc làm đối với phụ nữ trong chương trình tuyên truyền, vận động của Hội; tăng cường công tác tuyên truyền đối với phụ nữ, cộng đồng và các cơ sở dạy nghề nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi quan niệm về học nghề, ý thức về học nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho phụ nữ và cho xã hội;

- Tăng cường tuyên truyền sâu rộng trên phương tiện thông tin đại chúng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề và việc làm để lao động nữ biết và chủ động tham gia học nghề;

- Sử dụng các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương về các đơn vị, cá nhân có thành tích dạy nghề, tạo việc làm cho phụ nữ; lao động nữ giỏi nghề và tham gia học nghề đạt kết quả cao nhằm khuyến khích sự tham gia của xã hội trong dạy nghề, tạo việc làm cho phụ nữ và khuyến khích phụ nữ tích cực học nghề, làm nghề tốt.

2. Tăng cường sự tham gia của các Bộ, ngành, cơ quan và các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ trong xây dựng, đề xuất luật pháp, chính sách và giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách về học nghề và tạo việc làm cho phụ nữ:

- Tổ chức rà soát hệ thống văn bản pháp luật, chính sách dạy nghề, học nghề liên quan đến phụ nữ;

- Tiến hành nghiên cứu các vấn đề về nhu cầu học nghề, việc làm của phụ nữ; tác động của các chính sách đối với việc học nghề, việc làm của phụ nữ; thu hút phụ nữ tham gia học nghề; cơ chế giám sát, chế độ báo cáo thống kê về chỉ tiêu quốc gia: tỷ lệ nữ tham gia học nghề/tổng số lao động đã qua đào tạo nghề, chỉ tiêu tỷ lệ phụ nữ có việc làm mới/tổng số lao động có việc làm mới và các chỉ tiêu khác liên quan đến việc thực các chỉ tiêu trên;

- Tăng cường công tác giám sát, phản biện, đánh giá các chính sách hiện hành về học nghề, tạo việc làm cho phụ nữ.

3. Xây dựng một số chương trình, giáo trình dạy nghề đặc thù cho lao động nữ:

- Phát triển chương trình, giáo trình dạy nghề phù hợp với các cấp độ đào tạo cho lao động nữ; chú trọng việc cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới cho các nghề truyền thống, nghề có thu nhập cao, thu hút nhiều lao động nữ;

- Nghiên cứu, xây dựng giáo án, giáo trình những nghề mới phù hợp với thị trường lao động và phù hợp với lao động nữ. Huy động các nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người lao động có tay nghề cao tại các trường đại học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh... tham gia xây dựng chương trình, giáo trình dạy nghề cho lao động nữ;

- Thí điểm xây dựng chương trình dạy nghề điện tử (E-learning) áp dụng dạy nghề cho phụ nữ.

4. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm:

- Tăng quy mô và phát triển dạy các ngành nghề mới đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Mở rộng đào tạo các nghề mới xuất hiện trên thị trường thu hút nhiều lao động nữ.

- Đa dạng hoá phương thức đào tạo: dạy nghề chính quy và dạy nghề thường xuyên; mở rộng liên kết, thực hiện đào tạo liên thông giữa các trình độ đào tạo nghề, tăng dần lao động nữ học nghề ở trình độ cao; mở rộng đào tạo các nghề phù hợp với đặc điểm của lao động nữ, nghề có khả năng thu hút lao động nữ độ tuổi trung niên; liên kết, phối hợp tổ chức dạy nghề cho lao động nữ tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ hợp tác; liên kết với các doanh nghiệp để dạy nghề, thực hành nghề;

- Tăng cường các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, tạo việc làm trước, trong và sau đào tạo nghề. Đa dạng hóa các hình thức tư vấn học nghề, tư vấn giới thiệu việc làm phù hợp với từng nhóm đối tượng tại cơ sở;

- Chủ động và phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh..., đặc biệt là mạng lưới các Hiệp hội, Hội, Câu lạc bộ doanh nhân nữ tạo việc làm mới cho phụ nữ và tổ chức cung ứng lao động nữ; hỗ trợ phụ nữ tiếp cận tín dụng để tạo việc làm mới, phát triển sản xuất kinh doanh giải quyết việc làm cho lao động nữ; hỗ trợ phụ nữ xúc tiến thương mại cho các sản phẩm từ các làng nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh do phụ nữ làm chủ.

5. Phát triển và nâng cao năng lực các cơ sở dạy nghề thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam:

- Phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: hỗ trợ đầu tư xây dựng mới 01 trường cao đẳng nghề, nâng cao năng lực Trường Trung cấp nghề Lê Thị Riêng, nâng cấp 03 trường trung cấp nghề từ 03 trung tâm khu vực (Yên Bái, Hải Dương, Đắk Nông), xây dựng mới 05

trung tâm dạy nghề khu vực; củng cố, nâng cấp 36 trung tâm dạy nghề, giới thiệu việc làm thuộc các tỉnh, thành Hội; thành lập Trung tâm đào tạo và xuất khẩu lao động thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;

- Tăng cường đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên trung tâm, trường nghề thuộc hệ thống Hội; đào tạo cán bộ Hội tham gia công tác dạy nghề, nâng cao năng lực giám sát, đánh giá chính sách dạy nghề cho phụ nữ;

- Huy động các nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người lao động có tay nghề cao tại các trường đại học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh... tham gia dạy nghề cho lao động nữ;

- Xây dựng hạ tầng thông tin học nghề, lao động việc làm thuộc hệ thống Hội;

- Mở rộng quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế nhằm tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư, hợp tác để dạy nghề cho phụ nữ.

6. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án:

- Xây dựng tiêu chí giám sát, đánh giá Đề án;

- Tổ chức giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án hàng năm, giữa giai đoạn và kết thúc giai đoạn;

- Báo cáo đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nội dung của Đề án; tình hình quản lý và sử dụng ngân sách của Đề án cho các Bộ, ngành, cơ quan liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp hiện hành.

1. Ngân sách Trung ương bảo đảm kinh phí đối với các nội dung công việc do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương thực hiện để triển khai các chính sách, giải pháp và hoạt động của Đề án; hỗ trợ một phần cho các tỉnh miền núi khó khăn, hàng năm phải nhận trợ cấp cân đối từ ngân sách trung ương.

2. Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí đối với các nội dung công việc do các cơ quan thuộc địa phương thực hiện.

3. Việc lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Đề án hàng năm được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và được lồng ghép trong các Đề án dạy nghề của Chính phủ đang xây dựng và thực hiện.

4. Huy động thêm nguồn lực của các tổ chức Quốc tế, các cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng để bổ sung cho việc thực hiện Đề án (các doanh nghiệp được trừ để tính thu nhập chịu thuế theo quy định của pháp luật đối với các khoản chi phí, hỗ trợ của doanh nghiệp cho dạy nghề).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Đề án; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai; kiến nghị về những thay đổi, điều chỉnh cần thiết, phù hợp với thực tế của từng thời kỳ;

- Chỉ đạo các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phối hợp với các ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Đề án ở địa phương;

- Phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện; đánh giá, tổng kết việc thực hiện Đề án.

2. Trách nhiệm của các Bộ:

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hướng dẫn quy hoạch mạng lưới các trường và trung tâm dạy nghề, giới thiệu việc làm thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nghiên cứu, bổ sung các hoạt động của Đề án, lồng ghép vào các chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm, Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục - đào tạo và các dự án, đề án khác có liên quan;

- Hướng dẫn các đơn vị, các cơ sở dạy nghề thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam giám sát, đánh giá việc triển khai, thực hiện Đề án.

b) Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Đảm bảo ngân sách nhà nước cấp hàng năm để thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với Đề án; phối hợp giám sát thực hiện Đề án.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Rà soát, bổ sung các hoạt động có liên quan của Đề án vào Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo;

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp thực hiện Đề án hỗ trợ phụ nữ học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2010 - 2015; phối hợp giám sát thực hiện Đề án.

d) Bộ Nội vụ:

- Phối hợp thực hiện các hoạt động có liên quan trong Đề án, đặc biệt là về mô hình tổ chức hoạt động của các cơ sở dạy nghề thuộc các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt nam;

- Rà soát, bổ sung các hoạt động có liên quan của Đề án vào Chương trình đào tạo lại cán bộ.

đ) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: phối hợp thực hiện và bổ sung các hoạt động có liên quan của Đề án vào các Chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, dạy nghề cho lao động nông thôn.

e) Bộ Công thương: phối hợp thực hiện và bổ sung các hoạt động có liên quan của Đề án vào Chương trình xúc tiến thương mại, chương trình khuyến công.

3. Trách nhiệm của các Bộ, ngành khác

Theo chức năng nhiệm vụ, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức thực hiện các hoạt động cụ thể nêu trong Đề án theo thẩm quyền được phân công.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án hỗ trợ học nghề và tạo việc làm cho phụ nữ của địa phương mình trên cơ sở Đề án này và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020 hoặc lồng ghép với các Đề án khác đang triển khai trên địa bàn; tạo điều kiện về đất đai và các điều kiện khác để thực hiện Đề án.

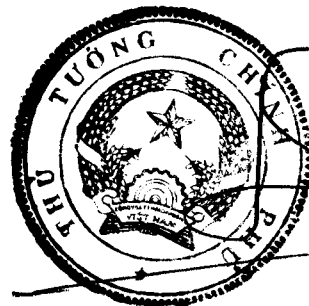
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách XH;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TH (5b). N **240**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng